

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN AGRIBANK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2024

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AGRIBANK

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được ban hành để sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Đại hội) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank (Công ty).

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông, cách thức tiến hành Đại hội, quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các Ban tại Đại hội, biểu quyết và bầu cử tại Đại hội.

CHƯƠNG II

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI CỦA CỔ ĐÔNG

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày 11/03/2024 để tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

CHƯƠNG III

CÁCH THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 4. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Điều 5. Nội dung Đại hội

1. Đại hội dự kiến sẽ diễn ra trong 1/2 ngày.

2. Đại hội sẽ thảo luận, biểu quyết thông qua các nội dung trong Chương trình Đại hội.

Điều 6. Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Cuộc họp tại Đại hội phải được ghi biên bản. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được công bố thông tin và lưu giữ theo quy định.

CHƯƠNG IV

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BAN TẠI ĐẠI HỘI

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

1. Đăng ký tham dự Đại hội

- Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty tiến hành đăng ký việc tham dự Đại hội cho cổ đông.
- Người tham dự họp (cổ đông hoặc người ủy quyền) phải xuất trình các giấy tờ sau khi tới tham dự Đại hội:
 - + Trường hợp cổ đông cá nhân tham dự họp trực tiếp hoặc ủy quyền cho cổ đông khác/người khác không phải là cổ đông:
 - Văn bản ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (nếu ủy quyền). Văn bản ủy quyền phải được lập theo quy định của pháp luật dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền (theo mẫu MS 01-ĐHĐCĐ)
 - Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu của người dự họp (cổ đông hoặc người được ủy quyền);
 - + Trường hợp cổ đông là pháp nhân tham dự họp:
 - Thông báo mời họp;
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động (bản sao hợp lệ);
 - Quyết định của người đại diện theo pháp luật cử người tham dự Đại hội đồng cổ đông hoặc văn bản ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông và phải được lập theo quy định của pháp luật dân sự và phải nêu rõ tên người được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền theo mẫu MS 01-ĐHĐCĐ (trường hợp người đại diện tham dự Đại hội đồng cổ đông không phải là người đại diện theo pháp luật);
 - Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu của người dự họp (người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền).

- Cổ đông đến dự Đại hội sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký tham dự và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

2. Được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử

Sau khi cổ đông hoàn thành việc đăng ký tham dự, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sẽ được nhận 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết, 01 Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, 01 Phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu để biểu quyết và bầu cử cùng các tài liệu sử dụng trong cuộc họp

3. Có quyền biểu quyết, bầu cử

Cổ đông được tham dự, phát biểu trong Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết, bầu cử trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ Công ty quy định.

4. Tuân thủ các quy định tại Quy chế, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

5. Quyền kiến nghị Chương trình Đại hội

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào Chương trình Đại hội. Kiến nghị phải bằng văn bản và gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào Chương trình Đại hội. Ngoài ra, phải có các điều kiện, thủ tục sau:

- Văn bản, tài liệu xác minh số lượng cổ phần sở hữu của cổ đông;
- Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của (các) cổ đông;
- Văn bản kiến nghị được (các) cổ đông liên quan trực tiếp ký tại Công ty, nơi tiếp nhận văn bản yêu cầu;
- Trường hợp cổ đông hoặc nhóm cổ đông ủy quyền cho 01 người (thuộc nhóm cổ đông hoặc người khác) đến Công ty, người được ủy quyền mang theo:
 - + Văn bản ủy quyền được xác lập hợp pháp về việc cổ đông hoặc nhóm cổ đông ủy quyền cho người được ủy quyền; hoặc Văn bản chỉ định người được ủy quyền (chỉ áp dụng đối với cổ đông tổ chức không cử đại diện theo ủy quyền theo quy định tại Điều 15 Điều lệ Công ty) và bản sao có chứng thực hợp pháp Giấy phép hoạt động của cổ đông tổ chức đó;
 - + Văn bản ủy quyền được xác lập hợp pháp về việc cổ đông hoặc nhóm cổ đông ủy quyền cho người được ủy quyền; hoặc Văn bản chỉ định người được ủy

quyền (chỉ áp dụng đối với cổ đông tổ chức không cử đại diện theo ủy quyền theo quy định tại Điều 15 Điều lệ Công ty) và bản sao có chứng thực hợp pháp Giấy phép hoạt động của cổ đông tổ chức đó;

+ Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người được ủy quyền.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

1. Quyền điều khiển Đại hội

- Thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- Quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài Chương trình Đại hội. Chủ tọa Đại hội có thể hoãn Đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông khi đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác.

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

2. Quyền hoãn họp Đại hội

Các trường hợp Chủ tọa có quyền hoãn họp Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định (thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày dự định khai mạc cuộc họp) đến một thời điểm hoặc địa điểm họp khác:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm **01** Trưởng ban và một số thành viên do Chủ tọa lựa chọn, có nhiệm vụ tiếp nhận cổ đông đăng ký tham dự Đại hội, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu họp cho cổ đông.

Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo trước Đại hội về kết quả cổ đông đăng ký tham dự Đại hội.

Điều 10. Ban thư ký

Chủ tọa cử **01** hoặc một số người làm thư ký cuộc họp.

Ban thư ký có nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Chương trình Đại hội, các ý kiến thảo luận, phát biểu của cổ đông.
- Lập Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội.
- Đọc và trình Đại hội thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 11. Ban kiểm phiếu

Đại hội bầu Ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Hướng dẫn cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử.
- Đếm số thẻ biểu quyết tán thành/ Không tán thành/ Không có ý kiến tại Đại hội khi xin ý kiến Đại hội đối với những vấn đề biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết.
- Thu và kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử sau khi Đại hội biểu quyết, bầu cử và tiến hành kiểm phiếu;
- Lập Biên bản kiểm Phiếu biểu quyết, kiểm Phiếu bầu cử và báo cáo trước Đại hội về kết quả biểu quyết, bầu cử.
- Giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông về việc biểu quyết, bầu cử.

CHƯƠNG V**BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI****Điều 12. Thủ tục và cách thức biểu quyết tại Đại hội****1. Thẻ biểu quyết:**

- Thẻ biểu quyết hợp lệ: là Thẻ biểu quyết do Công ty cấp, ghi rõ số phiếu biểu quyết, có đóng dấu của Công ty. Thẻ biểu quyết không được tẩy, xóa, sửa chữa.
- Số phiếu biểu quyết được tính theo tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu.
- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết các vấn đề sau: Bầu Ban kiểm phiếu; Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội và Chương trình Đại hội.
- Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết khi cổ đông tán thành, sau đó đếm số phiếu biểu quyết khi cổ đông không tán thành, cuối cùng đếm số phiếu biểu quyết khi cổ đông không có ý kiến.

- Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ phần trăm giữa tổng số phiếu biểu quyết của các Thẻ biểu quyết hợp lệ và tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội¹.

2. Phiếu biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là Phiếu biểu quyết do Công ty cấp, ghi rõ phiếu biểu quyết, có mã quét QR code, có đóng dấu của Công ty. Phiếu không được tẩy, xóa, sửa chữa.

- Số phiếu biểu quyết được tính theo số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu.

- Đại hội biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết các vấn đề thuộc Chương trình Đại hội, ngoài các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết quy định tại khoản 1 Điều này.

- Cách thức biểu quyết: Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách chọn một trong các Ý kiến biểu quyết: Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến và đánh dấu (X) hoặc (✓) cho mỗi nội dung biểu quyết tại Đại hội, ký và ghi rõ họ tên và nộp cho Ban kiểm phiếu.

- Kết quả biểu quyết: Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ phần trăm giữa tổng số cổ phần của các Phiếu biểu quyết hợp lệ gửi về Ban kiểm phiếu và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và biểu quyết Đại hội.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ bao gồm: Phiếu biểu quyết không theo mẫu do Ban tổ chức phát; Phiếu biểu quyết bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa; Phiếu biểu quyết ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu dẫn đến việc Ban kiểm phiếu không xác định được ý kiến của người bỏ phiếu; Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông; Phiếu biểu quyết có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết của nội dung đó không hợp lệ.

- Kết quả biểu quyết phải được ghi vào Biên bản họp.

Điều 13. Thông qua quyết định tại Đại hội

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành: Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, giải thể Công ty.

¹ Tuân thủ quy định tại Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022

2. Các Nghị quyết về nội dung khác được Đại hội thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

CHƯƠNG VI

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT TẠI ĐẠI HỘI

Điều 14. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bổ sung: 05 thành viên; trong đó có 1 thành viên Hội đồng quản trị độc lập.
2. Ứng viên đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo khoản 4 Điều 28, khoản 1 Điều 32 của Điều lệ Công ty.

Điều 15. Cách thức đề cử, ứng cử người vào Hội đồng quản trị

Các cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền gộp số cổ phần có quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị:

1. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 01 ứng viên;
2. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 02 ứng viên;
3. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 03 ứng viên;
4. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 04 ứng viên;
5. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 50% tổng số cổ phần phổ thông trở lên được đề cử tối đa số thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 1 Điều 29 Điều lệ Công ty;

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử.

Điều 16. Hồ sơ ứng cử, đề cử

- Đơn ứng cử (đối với cổ đông tự ứng cử) hoặc Đơn đề cử và Đơn ứng cử (đối với người được đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông đủ điều kiện) (MS 07/A-ĐHĐCĐ, MS 07/B-ĐHĐCĐ và MS 07/C-ĐHĐCĐ đính kèm);
- Bản cung cấp thông tin (MS 08-ĐHĐCĐ đính kèm, theo mẫu Thông tư 96/2020/TT-BTC);

- Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu và các văn bằng chứng minh trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của các ứng viên.

Điều 17. Thời hạn đề cử, ứng cử:

Hồ sơ ứng cử, đề cử phải được gửi đến công ty trước 15h00 ngày 04/04/2024.

Điều 18. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị:

1. Nguyên tắc bầu:

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ công ty.
- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị là ứng viên có số phiếu bầu cao nhất.
- Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

2. Phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử hợp lệ là Phiếu bầu cử do Ban tổ chức cấp, ghi rõ tổng số phiếu bầu, có mã quét QR code, có đóng dấu của công ty (MS 09-ĐHĐCĐ đính kèm). Phiếu không được tẩy, xóa, sửa chữa.
- Tổng số phiếu bầu của cổ đông được tính bằng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu.

3. Quy định về viết Phiếu bầu cử:

- Cổ đông bầu cho ứng viên nào thì viết số phiếu bầu dành cho ứng viên đó vào cột “Số phiếu bầu”. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho 01 hoặc một số ứng viên.
- Cổ đông nào không bầu cho 01 hoặc một số ứng viên thì ghi số 0 hoặc để trống vào cột “Số phiếu bầu”.
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó.
- Trường hợp có sai sót khi ghi phiếu bầu cử, trước khi bỏ phiếu, cổ đông liên hệ với Ban kiểm phiếu để nộp lại phiếu sai và đổi lại phiếu bầu khác.
- Trường hợp Đại hội quyết định bổ sung ứng viên thì cổ đông sẽ được phát lại Phiếu bầu cử mới với đầy đủ tên các ứng viên.

CHƯƠNG VII

BẦU CỬ THÀNH VIÊN BKS TẠI ĐẠI HỘI

Điều 19. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát:

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát bổ sung: 03 thành viên;
2. Ứng viên đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo khoản 3 Điều 45 của Điều lệ Công ty.

Điều 20. Cách thức đề cử, ứng cử người vào Ban kiểm soát

Các cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền gộp số cổ phần có quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát;

1. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 01 ứng viên;
2. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 02 ứng viên;
3. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 50% tổng số cổ phần phổ thông trở lên được đề cử tối đa số thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản 1 Điều 45 Điều lệ Công ty;

Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử.

Điều 21. Hồ sơ ứng cử, đề cử

- Đơn ứng cử (đối với cổ đông tự ứng cử) hoặc Đơn đề cử và Đơn ứng cử (đối với người được đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông đủ điều kiện) (MS 07/A-ĐHĐCĐ, MS 07/B-ĐHĐCĐ và MS 07/C-ĐHĐCĐ đính kèm);
- Bản cung cấp thông tin (MS 08-ĐHĐCĐ đính kèm, theo mẫu Thông tư 96/2020/TT-BTC);
- Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu và các văn bằng chứng minh trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của các ứng viên.

Điều 22. Thời hạn đề cử, ứng cử:

Hồ sơ ứng cử, đề cử phải được gửi đến công ty trước 15h00 ngày 04/04/2024.

Điều 23. Cách thức bầu thành viên Ban kiểm soát:

1. Nguyên tắc bầu:

- Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ công ty.
- Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát là ứng viên có số phiếu bầu cao nhất.
- Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

2. Phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử hợp lệ là Phiếu bầu cử do Ban tổ chức cấp, ghi rõ tổng số phiếu bầu, có mã quét QR code, có đóng dấu của công ty (MS 10-ĐHĐCĐ đính kèm). Phiếu không được tẩy, xóa, sửa chữa.
- Tổng số phiếu bầu của cổ đông được tính bằng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu.

3. Quy định về viết Phiếu bầu cử:

- Cổ đông bầu cho ứng viên nào thì viết số phiếu bầu dành cho ứng viên đó vào cột “Số phiếu bầu”. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho 01 hoặc một số ứng viên.
- Cổ đông nào không bầu cho 01 hoặc một số ứng viên thì ghi số 0 hoặc để trống vào cột “Số phiếu bầu”.
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó.
- Trường hợp có sai sót khi ghi phiếu bầu cử, trước khi bỏ phiếu, cổ đông liên hệ với Ban kiểm phiếu để nộp lại phiếu sai và đổi lại phiếu bầu khác.
- Trường hợp Đại hội quyết định bổ sung ứng viên thì cổ đông sẽ được phát lại Phiếu bầu cử mới với đầy đủ tên các ứng viên.

CHƯƠNG VIII

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 24: Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này trong vòng 60 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này trong vòng 90 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

CHƯƠNG IX

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25: Hiệu lực thi hành

1. Quy chế gồm 9 Chương, 25 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Cổ đông và các Ban tại Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Phan Văn Tuấn